

Số: 784/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 14 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Quỹ Phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, tỉnh, các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 29/2012/QĐ-UBND ngày 25/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý, thu, nộp, sử dụng, quyết toán Quỹ phòng chống lụt, bão tỉnh và huyện, thành phố./.

Nơi nhận:

- BCD TW PCTT;
- Bộ: TC, NNPTNT
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- BLD VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH. 184 bản



Đông Văn Lâu

QUY CHẾ

Về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 784/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 5 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Điều 1. Quy định chung

1. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (sau đây gọi tắt là Quỹ);
2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; tổ chức, cá nhân nước ngoài đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia phòng, chống thiên tai tại tỉnh Trà Vinh;
3. Việc quản lý và sử dụng Quỹ phải đảm bảo đúng mục đích, kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng, hiệu quả và không vì mục đích lợi nhuận.

Điều 2. Quản lý thu, kế hoạch thu, nộp Quỹ

1. Thủ trưởng các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập có trách nhiệm nộp tiền đóng góp Quỹ vào tài khoản của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh (đối với các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập do Cục Thuế tỉnh quản lý thuế), tài khoản Quỹ Phòng, chống thiên tai do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (gọi chung là cấp huyện) mở tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện (đối với các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập do Chi cục Thuế cấp huyện quản lý thuế).
2. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ, nhân viên trong lực lượng vũ trang thuộc phạm vi quản lý và chuyển vào tài khoản của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh (đối với các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh), tài khoản Quỹ Phòng, chống thiên tai do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện mở tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện (đối với các cơ quan, tổ chức cấp huyện).
3. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) tổ chức thu của các đối tượng lao động khác trên địa bàn, trừ các đối tượng đã thu tại Khoản 2 Điều này. Việc thu bằng tiền mặt phải có chứng từ theo mẫu của Bộ Tài chính.
4. Định kỳ vào ngày làm việc cuối tháng, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổng hợp số tiền đóng góp Quỹ và nộp vào tài khoản Quỹ Phòng, chống thiên tai do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện mở tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện (sau khi trừ chi hỗ trợ thù lao cho người trực tiếp đi thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ tại cấp xã). Định kỳ vào ngày làm việc cuối quý, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp số tiền đóng góp Quỹ tại địa phương và chuyển vào tài khoản của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh.

5. Thời hạn nộp Quỹ: Đối với cá nhân nộp một lần trước ngày 30 tháng 5 hằng năm; đối với tổ chức kinh tế hạch toán độc lập nộp tối thiểu 50% số phải nộp trước ngày 30 tháng 5, số còn lại nộp trước ngày 30 tháng 10 hằng năm.

6. Vào Quý IV hằng năm, cơ quan quản lý Quỹ hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thu Quỹ của cơ quan, đơn vị và địa phương mình; Thủ trưởng cơ quan, tổ chức và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ đối tượng, mức đóng góp thuộc phạm vi quản lý, các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn để xây dựng kế hoạch thu của cơ quan, đơn vị, địa phương mình gửi cơ quan quản lý Quỹ tổng hợp, xây dựng kế hoạch thu Quỹ của tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt làm cơ sở cho cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện.

Điều 3. Nội dung chi của Quỹ

1. Chi hỗ trợ các hoạt động phòng, chống thiên tai, bao gồm:

a) Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai: Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do thiên tai; hỗ trợ tu sửa nhà ở, cơ sở y tế, trường học, xử lý vệ sinh môi trường vùng thiên tai, tu sửa nhà sơ tán phòng tránh thiên tai hoặc tu sửa khẩn cấp công trình Phòng, chống thiên tai có giá trị nhỏ hơn 1 tỷ đồng/1 công trình;

b) Hỗ trợ các hoạt động ứng phó thiên tai: Sơ tán dân khỏi nơi nguy hiểm; chăm sóc y tế; thực phẩm, nước uống và các nhu cầu cấp thiết khác cho người dân nơi sơ tán đến; hỗ trợ công tác quan trắc; thông tin, thông báo, dự báo, cảnh báo, báo động thiên tai trên địa bàn;

c) Hỗ trợ các hoạt động phòng ngừa: Phổ biến tuyên truyền kiến thức pháp luật; lập kế hoạch, phương án và diễn tập phòng, chống thiên tai cấp xã.

2. Chi hỗ trợ thù lao cho người trực tiếp đi thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ tại cấp xã (giao Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định mức chi) nhưng không vượt quá 5% số thu thực tế hằng năm trên địa bàn cấp xã.

3. Điều chuyển để hỗ trợ các địa phương khác bị thiệt hại do thiên tai vượt quá khả năng khắc phục của địa phương theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Thẩm quyền chi Quỹ

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mức chi và nội dung chi cho các đối tượng theo đề nghị của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có trách nhiệm tổng hợp thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan. Kiểm tra thực tế, thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Căn cứ vào số thu Quỹ thực tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc xuất Quỹ hỗ trợ các địa phương khác theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Lập dự toán, đề xuất sử dụng Quỹ

1. Kế hoạch hằng năm:

a) Vào tháng 10 hằng năm, các địa phương, đơn vị hoàn thành và gửi báo cáo đề xuất danh mục, nội dung cần hỗ trợ kinh phí được quy định tại Điều 3 Quy chế này từ nguồn Quỹ của tỉnh cho năm sau, thông qua Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

b) Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tiến hành rà soát, kiểm tra nội dung đề xuất của các địa phương, đơn vị; tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Kế hoạch phát sinh:

a) Khi xảy ra thiên tai đột xuất, các địa phương và đơn vị tổng hợp tình hình thiệt hại và đề xuất hỗ trợ kinh phí để khắc phục, báo cáo về Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

b) Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra thực tế nơi xảy ra sự cố, lập biên bản đánh giá thiệt hại, nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục.

c) Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chi hỗ trợ từ nguồn Quỹ của tỉnh để kịp thời tổ chức khắc phục.

3. Việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo các nội dung chi của Quỹ, được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 6. Báo cáo, phê duyệt quyết toán

1. Cơ quan quản lý Quỹ có trách nhiệm báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ năm trước với Ủy ban nhân dân tỉnh vào Quý I năm sau. Thực hiện báo cáo định kỳ về công tác quản lý, thu, nộp, sử dụng, quyết toán Quỹ theo quy định.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan tổ chức thẩm tra, phê duyệt, báo cáo quyết toán Quỹ theo quy định hiện hành.

3. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh phối hợp với Sở Tài chính giúp Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thu, chi Quỹ với Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính theo quy định.

Điều 7. Thanh tra, kiểm toán, giám sát hoạt động Quỹ

1. Quỹ chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các cơ quan, ban ngành liên quan chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ; có biện pháp đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, nghĩa vụ nộp Quỹ theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức Hội có liên quan đến Quỹ được quyền yêu cầu cung cấp thông tin về Quỹ và thực hiện quyền giám sát thông qua các ý kiến, đề xuất, phản biện.

Điều 8. Công khai nguồn thu, chi Quỹ

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức phải công khai danh sách thu, nộp Quỹ của cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Hình thức công khai: Thông báo bằng văn bản, niêm yết tại đơn vị; công bố tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị. Thời điểm công khai chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành công việc thu nộp Quỹ.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã phải công khai kết quả thu nộp, danh sách người lao động đã đóng Quỹ trên địa bàn; tổng kinh phí được cấp cho công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và nội dung chi từ Quỹ. Hình thức công khai: Báo cáo giải trình công khai tại cuộc họp tổng kết hàng năm; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân, Trung tâm Văn hóa cấp xã, trụ sở ban nhân dân ấp, khóm và thông báo trên phương tiện truyền thanh cấp xã.

3. Cơ quan quản lý Quỹ của tỉnh: Công khai kết quả thu nộp, danh sách đối tượng và mức thu đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và các tổ chức và cá nhân đóng góp tự nguyện; báo cáo quyết toán thu chi; nội dung chi theo từng lĩnh vực, từng địa phương. Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan quản lý Quỹ; thông báo bằng văn bản tới cơ quan, tổ chức, đơn vị đóng góp Quỹ; công khai trên trang website của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm quản lý, thu, nộp, sử dụng Quỹ

1. Việc quản lý, sử dụng Quỹ phải đảm bảo đúng mục đích, đúng chế độ theo quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này. Nghiêm cấm việc sử dụng Quỹ sai mục đích dưới bất kỳ hình thức nào.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Tài chính, Cơ quan quản lý Quỹ có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc thu, chi Quỹ hiệu quả; định kỳ tổ chức việc thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động Quỹ; công khai Quỹ theo quy định của Chính phủ và các quy định của pháp luật liên quan.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức thu, nộp Quỹ theo quy định tại Điều 2 Quy chế này./.



Đông Văn Lâm